TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **623**/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 08 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 591/2019/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Phan Văn K, sinh năm 1966

Thường trú: phường A, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Hà Thị H, sinh năm 1969

Thường trú: phường A, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ cáo các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Phan Văn K, sinh năm 1966

Thường trú: phường A, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Hà Thị H, sinh năm 1969

Thường trú: phường A, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phan Văn K và bà Hà Thị H. Quan hệ hôn nhân giữa ông K và bà H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển số 73/1990 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/10/1990 chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung: Ông bà khai có 02 con chung tên Phan Thu T, sinh năm 1992 và Phan Hoàng L, sinh năm 1996. Các con đã trưởng thành và phát triển bình thường nên ông bà không yêu cầu Tòa xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Ông bà khai không có.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng do ông Phan Văn K chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông K đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012285 ngày 26/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn lại cho ông K số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- UBND P. B;
- Chi cục THA.DS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương